

Số: 62/QĐ-HĐQL-NAFOSTED

Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Danh mục đề tài nghiên cứu ứng dụng trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn được Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia tài trợ thực hiện từ năm 2025 (tiếp nhận hồ sơ đợt 2 năm 2025)

HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA

Căn cứ Nghị định số 23/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 19/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 15/2016/TT-BKHCN ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý đề tài nghiên cứu ứng dụng do Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia tài trợ được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Thông tư số 10/2024/TT-BKHCN ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Cơ quan điều hành Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục 25 đề tài nghiên cứu ứng dụng trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn được Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia tài trợ thực hiện từ năm 2025 (tiếp nhận hồ sơ đợt 2 năm 2025). Danh mục chi tiết kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Giao Giám đốc Cơ quan điều hành Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia ký hợp đồng nghiên cứu khoa học với tổ chức chủ trì đề tài và chủ nhiệm đề tài được tài trợ theo các quy định hiện hành.

Điều 3. Giám đốc Cơ quan điều hành Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia, các đơn vị giao chủ trì đề tài và thủ trưởng các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng thường trực Vũ Hải Quân;
- Thứ trưởng Bùi Thế Duy;
- Lưu: VT, XHNV.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ
CHỦ TỊCH



Bùi Thế Duy

PHỤ LỤC
DANH MỤC ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG TRONG LĨNH VỰC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN
ĐƯỢC QUỸ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA TÀI TRỢ THỰC HIỆN TỪ NĂM 2025
(TIẾP NHẬN HỒ SƠ ĐỢT 2 NĂM 2025)

(Kèm theo Quyết định số 62/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng Quản lý Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia)

Tổng số: 25 đề tài

T T	Mã số đề tài	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Tổ chức chủ trì	Thời gian thực hiện (tháng)	Tổng kinh phí (đồng)	Kinh phí được giao khoán (đồng)	Phương thức khoán
Ngành: Kinh tế học (10 đề tài)								
1	NCUD.09 -2025.29	Mô hình Hybrid Micro-DSGE: Ứng dụng trong phân tích kinh tế vĩ mô và các hàm ý chính sách tại Việt Nam	TS Nguyễn Quang Huy	Đại học Kinh tế Quốc dân	36	1,700,000,000	1,700,000,000	Khoán chi từng phần
2	NCUD.09 -2025.38	Nghiên cứu nâng cao giá trị và mở rộng thị trường cho ngành hàng thủ công truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số vùng Bắc Trung Bộ	PGS.TS Trương Tấn Quân	Trường Đại học Kinh tế - Đại học Huế	36	2,900,000,000	2,900,000,000	Khoán chi từng phần

T T	Mã số đề tài	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Tổ chức chủ trì	Thời gian thực hiện (tháng)	Tổng kinh phí (đồng)	Kinh phí được giao khoán (đồng)	Phương thức khoán
3	NCUD.09 -2025.36	Thiết kế và ứng dụng mô hình tương hỗ giữa con người - AI phục vụ phân tích dữ liệu định tính trong kinh tế và kinh doanh	NCS Nguyễn Quốc Anh	Trung tâm Chuyển giao Tri thức và Hỗ trợ Khởi nghiệp - Công viên Công nghệ cao và Đổi mới sáng tạo - Đại học Quốc gia Hà Nội	36	3,000,000,000	3,000,000,000	Khoán chi từng phần
4	NCUD.09 -2025.42	Nghiên cứu và ứng dụng giải pháp công nghệ nhằm tăng cường đổi mới bền vững và hiệu quả vận hành của ngành Logistics Việt Nam	PGS.TS Nguyễn Phong Nguyễn	Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh	36	2,800,000,000	2,800,000,000	Khoán chi từng phần
5	NCUD.09 -2025.49	Xây dựng và ứng dụng mô hình chuyển đổi kép nhằm nâng cao hiệu quả phân bổ nguồn lực và năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp nhỏ và vừa ngành logistics Việt Nam	TS Nguyễn Thị Phương	Trường Đại học Thương mại	36	2,900,000,000	2,900,000,000	Khoán chi từng phần
6	NCUD.09 -2025.37	Ảnh hưởng của tâm lý nhà đầu tư đến rủi ro sụp đổ giá cổ phiếu và các giải pháp giảm thiểu cho doanh nghiệp phi tài chính niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam	TS Đặng Thị Lan Phương	Trường Đại học Thương mại	36	2,600,000,000	2,438,402,000	Khoán chi từng phần

Chữ ký

T T	Mã số đề tài	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Tổ chức chủ trì	Thời gian thực hiện (tháng)	Tổng kinh phí (đồng)	Kinh phí được giao khoán (đồng)	Phương thức khoán
7	NCUD.09 -2025.28	Nghiên cứu, thiết kế, xây dựng ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo trong đánh giá hành vi lên tiếng và hành vi sáng tạo của nhân viên trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Việt Nam	PGS.TS Vũ Thành Hường	Đại học Kinh tế Quốc dân	36	3,100,000,000	3,000,000,000	Khoán chi từng phần
8	NCUD.09 -2025.26	Nghiên cứu giải pháp sáng tạo phát triển chuỗi giá trị chè gắn với phát triển du lịch cộng đồng và bảo tồn các giá trị văn hóa tày, nùng tại các tỉnh trung du miền núi phía bắc	ThS Nguyễn Văn Quảng	Trung tâm Nghiên cứu Phát triển Nông Lâm nghiệp miền núi, Trường Đại học Nông lâm - Đại học Thái Nguyên	36	2,500,000,000	2,500,000,000	Khoán chi từng phần
9	NCUD.09 -2025.43	Nghiên cứu, ứng dụng WebGIS nhằm tối ưu hóa hoạt động sản xuất và quản lý trong ngành nông nghiệp trong bối cảnh chuyển đổi số	PGS.TS Tô Thế Nguyên	Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội	36	1,800,000,000	1,800,000,000	Khoán chi từng phần
10	NCUD.09 -2025.50	Phát triển kinh tế đêm bền vững tại các đô thị lớn Việt Nam: Tác động lên phúc lợi hộ gia đình, nguồn nhân lực trẻ và gợi ý chính sách kết nối không gian đô thị hiện đại	TS Trần Nam Quốc	Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh	36	2,400,000,000	2,400,000,000	Khoán chi từng phần

Chữ

T T	Mã số đề tài	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Tổ chức chủ trì	Thời gian thực hiện (tháng)	Tổng kinh phí (đồng)	Kinh phí được giao khoán (đồng)	Phương thức khoán
Liên ngành: Tâm lý học, giáo dục, xã hội học và truyền thông (05 đề tài)								
1	NCUD.10 -2025.18	Nghiên cứu xây dựng và vận hành thử nghiệm cơ sở dữ liệu trích dẫn tạp chí khoa học Việt Nam	PGS.TS Phạm Ngọc Thạch	Trường Đại học Hà Nội - Bộ Giáo dục và Đào tạo	36	2,452,000,000	2,452,000,000	Khoán chi từng phần
2	NCUD.10 -2025.19	Nghiên cứu xây dựng hệ thống phân tích dữ liệu nghiên cứu khoa học giáo dục với sự hỗ trợ của tác nhân trí tuệ nhân tạo (Agentic AI)	TS Hà Văn Dũng	Trường Đại học Thủ Đô Hà Nội	36	2,445,000,000	2,445,000,000	Khoán chi từng phần
3	NCUD.10 -2025.24	Dịch vụ công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe tâm thần cho học sinh dân tộc thiểu số	TS Hà Văn Hoàng	Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng	36	1,463,000,000	1,463,000,000	Khoán chi từng phần
4	NCUD.10 -2025.30	Xây dựng mô hình chăm sóc sức khỏe tâm thần tích hợp công nghệ số và trí tuệ nhân tạo cho công nhân Việt Nam	PGS.TS Bùi Thị Thanh Diệu	Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng	36	1,625,000,000	1,617,000,000	Khoán chi từng phần
5	NCUD.10 -2025.29	Nghiên cứu phát triển các mô hình du lịch cộng đồng theo hướng bền vững dựa trên nền tảng văn hoá và đặc thù của đồng bào dân tộc thiểu số vùng Bắc Trung Bộ	TS Trần Hà Uyên Thị	Trường Đại học Kinh tế - Đại học Huế	36	2,461,000,000	2,461,000,000	Khoán chi từng phần



V
J
TR
IO
NG
: G

T T	Mã số đề tài	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Tổ chức chủ trì	Thời gian thực hiện (tháng)	Tổng kinh phí (đồng)	Kinh phí được giao khoán (đồng)	Phương thức khoán
Liên ngành: Sử học, dân tộc học, văn hóa, văn học và nghệ thuật (06 đề tài)								
1	NCUD.12 -2025.13	Quản lý điểm đến du lịch hướng đến phát triển du lịch bền vững ở vùng dân tộc thiểu số Việt Nam bằng bản sao số từ phương pháp mô hình hoá và mô phỏng (nghiên cứu trường hợp Sapa và Sin Suối Hồ)	TS Triệu Thanh Quang	Viện Địa lý nhân văn và Phát triển bền vững - Viện Hàn Lâm Khoa Học Xã Hội Việt Nam	36	2,743,000,000	2,743,000,000	Khoán chi từng phần
2	NCUD.12 -2025.20	Phát triển học liệu mở gắn với nền tảng công nghệ số cho môn Lịch sử 12: Thúc đẩy đổi mới sáng tạo dạy và học lịch sử trong bối cảnh chuyển đổi số	TS Lý Tường Vân	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Hà Nội	36	2,550,000,000	2,550,000,000	Khoán chi từng phần
3	NCUD.12 -2025.14	Giải pháp nâng cao hiệu quả hướng nghiệp cho học sinh dân tộc thiểu số ở các trường phổ thông vùng biên giới Việt Nam - Trung Quốc trong bối cảnh hiện nay	TS Lê Thị Mùi	Viện Dân tộc học và Tôn giáo học - Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam	36	2,162,000,000	2,162,000,000	Khoán chi từng phần
4	NCUD.12 -2025.15	Xây dựng mô hình hoạch định chính sách đối ngoại nhằm phát huy hiệu quả nguồn lực cộng đồng người Việt Nam ở Pháp: Trên cơ sở nghiên cứu quá trình hình thành cộng đồng dưới tác động của chính sách lao động di dân thời thuộc địa và vai trò của cộng đồng trong quá trình hiện đại hóa xã hội Việt Nam	PGS.TS Nguyễn Thị Hạnh	Học viện Ngoại giao	36	3,020,000,000	2,676,560,000	Khoán chi từng phần

Chữ

T T	Mã số đề tài	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Tổ chức chủ trì	Thời gian thực hiện (tháng)	Tổng kinh phí (đồng)	Kinh phí được giao khoán (đồng)	Phương thức khoán
5	NCUD.12 -2025.11	Nghiên cứu xây dựng khung giá trị văn hoá và bộ công cụ truyền tải văn hoá cho người Việt Nam ở nước ngoài (Triển khai thí điểm tại cộng đồng người Việt ở Thái Lan)	TS Nguyễn Ngọc Bình	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Hà Nội	36	2,247,000,000	2,093,380,000	Khoán chi từng phần
6	NCUD.12 -2025.18	Vốn biểu tượng của cầu Long Biên trong chiến lược kết nối di sản vùng thủ đô Hà Nội	PGS.TS Đinh Hồng Hải	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Hà Nội	36	3,343,000,000	3,096,120,000	Khoán chi từng phần
Liên ngành: Triết học, Chính trị học, Quan hệ quốc tế và Luật học (04 đề tài)								
1	NCUD.11 -2025.06	Nghiên cứu, đề xuất giải pháp đảm bảo lợi ích quốc gia của Việt Nam trước tác động từ sự chuyển biến về lợi ích quốc gia của Trung Quốc	TS Nguyễn Thị Phương Hoa	Viện Nghiên cứu Châu Á - Thái Bình Dương, Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam	36	3,800,000,000	3,375,780,000	Khoán chi từng phần
2	NCUD.11 -2025.09	Nghiên cứu giải pháp thiết lập hệ thống cơ quan thu hồi tài sản không rõ nguồn gốc ở Việt Nam trong thời kỳ mới	TS Nguyễn Kim Chi	Trường Đại học Luật Hà Nội	36	2,800,000,000	2,571,520,000	Khoán chi từng phần

Chữ

T T	Mã số đề tài	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Tổ chức chủ trì	Thời gian thực hiện (tháng)	Tổng kinh phí (đồng)	Kinh phí được giao khoán (đồng)	Phương thức khoán
3	NCUD.11 -2025.10	Xây dựng Khung năng lực và Chương trình bồi dưỡng chuyên sâu cho các chức danh tư pháp và người làm công tác xã hội để triển khai Luật tư pháp người chưa thành niên 2024	TS Hoàng Xuân Châu	Trường Đại học Luật Hà Nội	36	2,630,000,000	2,630,000,000	Khoán chi từng phần
4	NCUD.11 -2025.13	Nghiên cứu, đề xuất giải pháp đột phá về hoàn thiện và thực thi chính sách, pháp luật nhằm thúc đẩy phát triển bền vững kinh tế biển xanh gắn liền với bảo vệ quyền, lợi ích quốc gia khu vực biển phía Bắc Việt Nam trong kỷ nguyên vươn mình của đất nước	GS.TS Nguyễn Bá Diễn	Viện Nghiên cứu khoa học biển và hải đảo, Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam	36	2,890,000,000	2,890,000,000	Khoán chi từng phần
Tổng số: 25 đề tài						64,331,000,000	62,664,762,000	

Handwritten signature